

 22/01/2024

TTCK Mỹ đạt mức kỷ lục mới – SZC

YSflex



 Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn


2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá đường đạt mức cao nhất trong tháng 01/2024

- Giá đường thô kỳ hạn đã vượt 22 cent/pound trong tháng 1, mức cao nhất trong một tháng, trong bối cảnh lo ngại nguồn cung thấp hơn từ các nhà sản xuất châu Á. Thời tiết nắng nóng ở Đông Nam Á, cùng với tình trạng khô hạn do El Nino đã khiến các khu vực sản xuất chính của Ấn Độ phải hạn chế sản xuất đường. Do đó, khả năng chính phủ có thể gia hạn lệnh cấm xuất khẩu. Sản xuất mạnh mẽ từ Q4/2023 và tình trạng tắc nghẽn tại các cảng Brazil giảm đã giữ giá gần mức thấp nhất trong 11 tháng tại 20,2 cent kể từ tháng 12.
- Đồ thị giá đường thô đóng cửa tăng 2.3% trong phiên giao dịch ngày 19/01/2024 duy trì xu hướng tăng. Khả năng giá đường tiếp tục quán tính tăng và kiểm định vùng kháng cự tiếp theo quanh 25 cent/pound . Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá đường thô
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall tăng điểm đạt mức kỷ lục mới

- Phố Wall tăng điểm vào thứ Sáu, khi S&P 500 đóng cửa ở mức cao nhất mọi thời đại là 4,839, chỉ số Dow Jones tăng 395 điểm và Nasdaq tăng 1.7%. Lĩnh vực công nghệ dẫn đầu mức tăng trong phiên khi các nhà sản xuất chip kéo dài đà tăng, được thúc đẩy bởi dự báo tốt hơn mong đợi của Taiwan Semiconductor vào ngày hôm trước và sự lạc quan về AI. Về mặt thu nhập, Travellers Company đã tăng 6,7% sau khi lợi nhuận quý 4 của công ty bảo hiểm này tăng hơn gấp đôi, trong khi Fifth Third Bancorp tăng 2,9% sau khi vượt qua các ước tính về cả doanh thu và thu nhập. Hơn nữa, tâm lý người tiêu dùng Michigan bất ngờ đạt mức cao 78.8 so với dự báo 69.8 và kỳ vọng lạm phát trong năm tới giảm xuống mức thấp nhất trong ba năm.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 1.23% trong ngày giao dịch 19/01/2024 vượt vùng kháng cự 4,818. Khả năng S&P 500 sẽ tiếp tục duy trì quán tính tăng và kiểm định vùng fibo 0.382 quanh vùng 4,943. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của 3 chỉ số đang duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	19/01	-	-	0.02%
DB FTSE	18/01	-	-	-0.87%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	19/01	-	-	0.03%
Kim Kindex VN30	18/01	-	-	-0.24%
Premia MSCI	18/01	-	-	-0.65%
Fubon FTSE	19/01	-	-	-0.08%
E1VFN30	18/01	-	-	-0.08%
FUEVFN30	18/01	-	-	-0.40%
FUESSVFL	18/01	-	-	-0.03%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

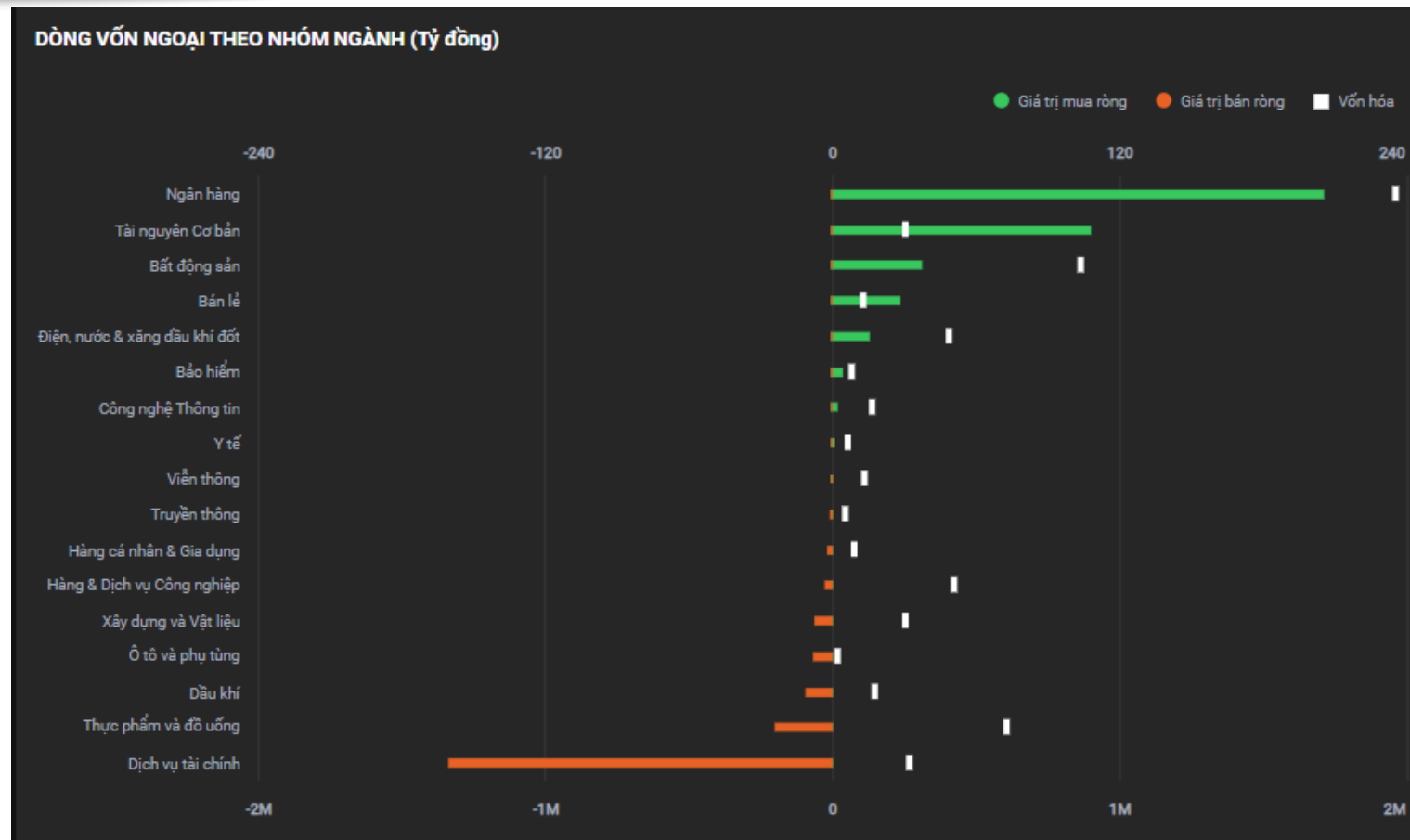
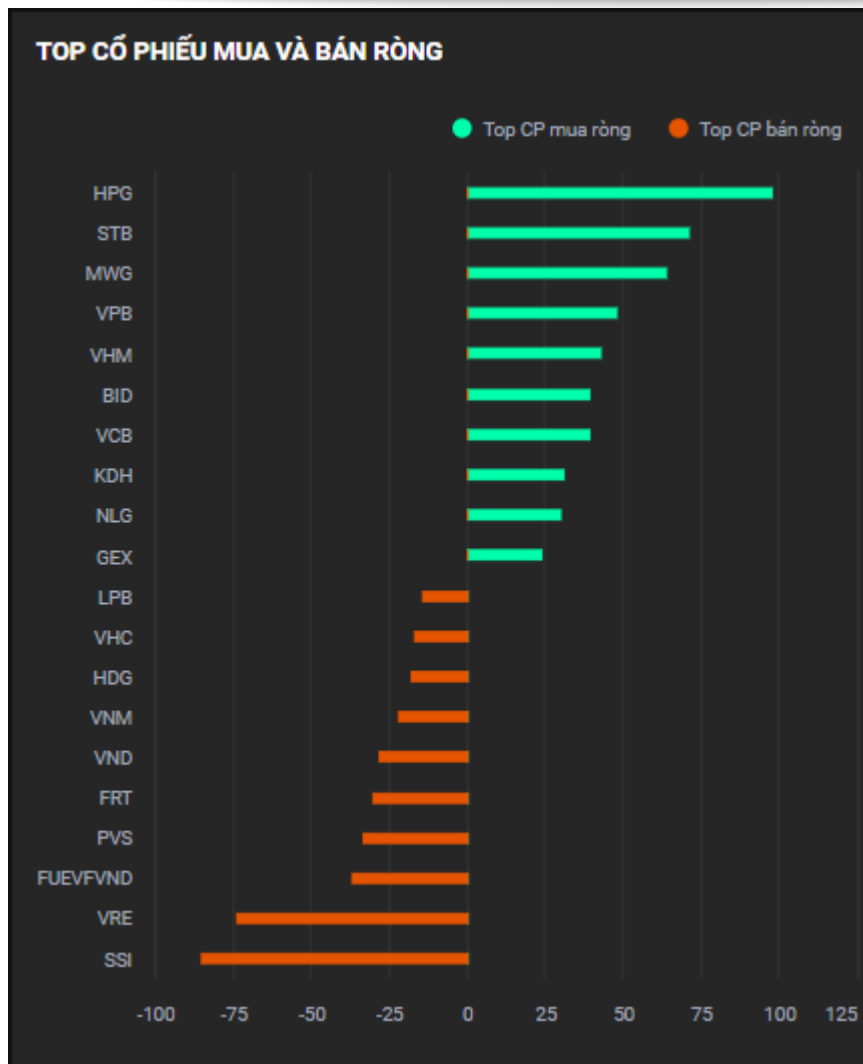
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	19/01/2024	Tuần 15-19/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	167	455	(1,551)	(1,551)	(1,551)	(1,551)
Tự doanh	284	281	1,981	1,981	1,981	1,981
Cá nhân	(677)	(1,933)	(505)	(505)	(505)	(505)

Khối ngoại mua ròng 167 tỷ, nhóm Ngân hàng được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 284 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFNVD	47.25
HPG	41.07
VCG	39.20
STB	34.56
ACB	18.79

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
CTG	20.41
MBB	12.96
EIB	10.28
MWG	5.31
ACV	4.86



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số VN-Index sẽ tiến vào vùng kháng cự 1,185 – 1,215 điểm. Đồng thời, thị trường có thể sẽ liên tục xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh khi chỉ số VN-Index tiến vào vùng kháng cự này, điểm tích cực hiện nay là nhóm cổ phiếu ngân hàng vượt các mức kháng cự mạnh và có khả năng sớm tăng về vùng đỉnh tháng 02/2022. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có mức tăng kém hơn nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, chúng tôi cho rằng tình trạng phân hóa này có thể sẽ còn tiếp diễn trong tuần giao dịch tới, nhưng khi chỉ số VN-Index tiến sâu vào vùng kháng cự thì rất có khả năng nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể sẽ điều chỉnh. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và thị trường có thể chỉ xuất hiện các nhịp điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.3% với khối lượng giao dịch giảm dưới mức khối lượng trung bình 10 tuần. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trung hạn cho nên các nhà đầu tư có thể sẽ có nhiều cơ hội để tích lũy cổ phiếu ở các nhịp điều chỉnh. Ngoài ra, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể duy trì mua và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đạt mức cao nhất kể từ tháng 10/2023

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 94.58 điểm (+0.6%) với khối lượng giao dịch tăng nhẹ 7% và thấp hơn mức khối lượng trung bình 10 phiên. Đồng thời, đồ thị giá cũng đạt mức cao nhất kể từ tháng 10/2023 đến nay, nhưng đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh và biến động hẹp trong phiên giao dịch đầu tuần. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và tận dụng nhịp điều chỉnh để mua mới.
- Theo đồ thị tuần, chỉ số YS30 đóng cửa tăng 1.7% so với tuần giao dịch trước. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn sóng tăng 03 của mô hình sóng Elliot với mức mục tiêu là đỉnh cũ trong tháng 09/2023. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục mua và nắm giữ với tỷ trọng cổ phiếu cao.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

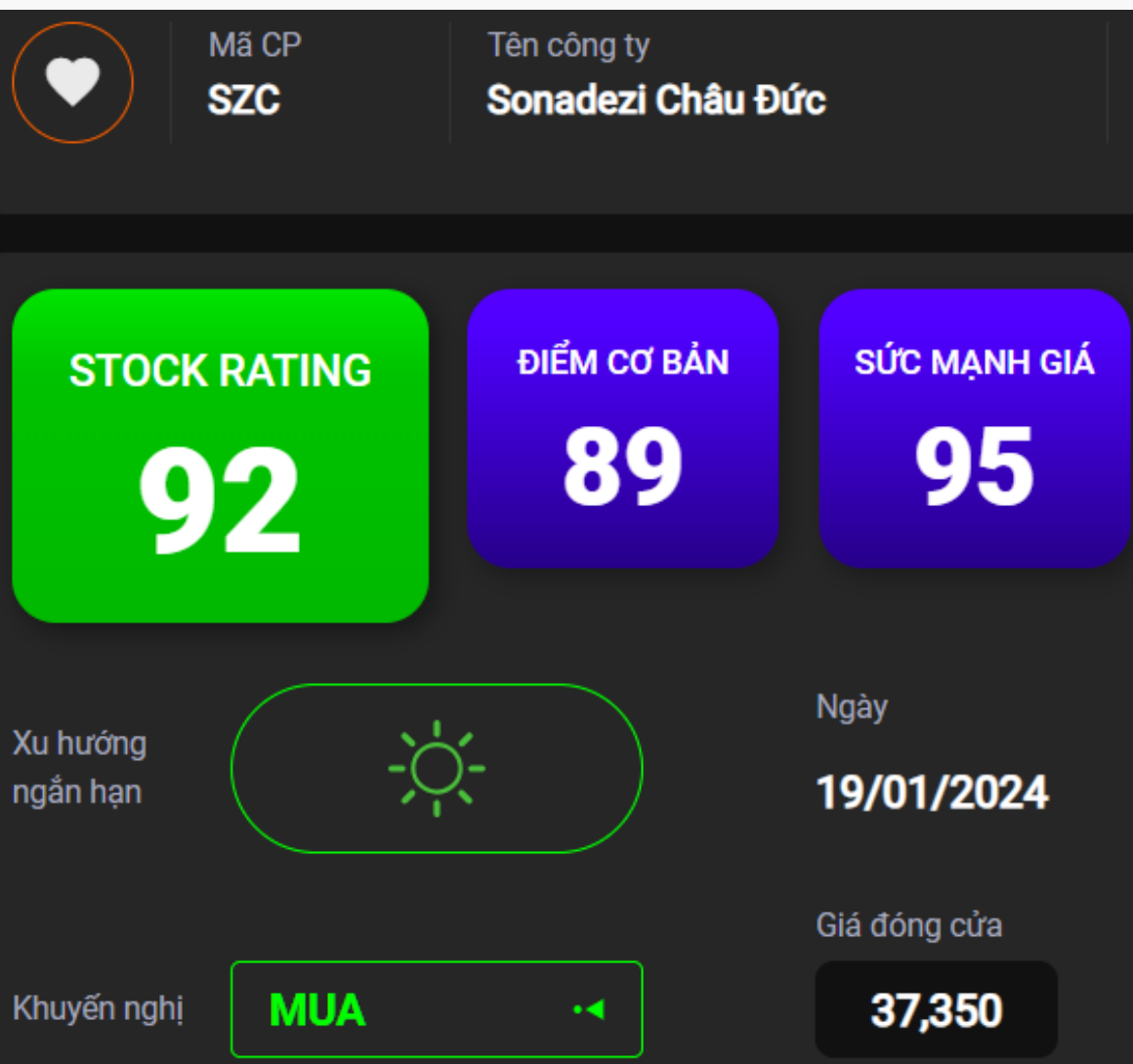


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

SZC



SZC – Biên lợi nhuận gộp cải thiện đáng kể



Kháng cự ngắn hạn **37.30**

Hỗ trợ ngắn hạn **34.25**

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn **37.62**

Hỗ trợ trung hạn **34.22**

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

SZC – Biên lợi nhuận gộp cải thiện đáng kể



- SZC công bố KQKD Quý 4/2023 với doanh thu tăng đạt 259 tỷ đồng (+32% YoY) và LNST đạt 56 tỷ đồng (+49% YoY), lũy kế cả năm 2023, LNST đạt 219 tỷ đồng (+11% YoY).
- Doanh thu mảng KCN năm 2023 giảm 9% YoY xuống còn 684 tỷ đồng nhưng biên lợi nhuận gộp cải thiện lên mức 54% từ mức 40% của năm 2022. Trong khi doanh thu mảng BĐS dân dụng có đóng góp khá khiêm tốn, đạt 72 tỷ đồng (+8% YoY), nhờ việc bàn giao các căn nhà phố tại dự án Khu Đô thị (KĐT) Hữu Phước, biên lợi nhuận gộp của mảng này đạt 66%. Trong đó, doanh thu chưa thực hiện và các khoản người mua trả tiền trước tính đến cuối năm 2023 của SZC là 685 tỷ đồng (-4% YoY).
- UBCKNN vừa thông qua phương án phát hành quyền của SZC, theo đó, SZC có thể huy động 1.2 nghìn tỷ từ đợt phát hành, trong đó 400 tỷ đồng sẽ được sử dụng để tài trợ cho việc phát triển dự án KCN Châu Đức và 800 tỷ đồng sẽ được sử dụng để tái cấp vốn cho các khoản vay ngân hàng và trái phiếu.
- Cho năm 2024, LNST dự báo đạt 250 tỷ đồng, tăng trưởng +14% YoY, doanh số cho thuê đất KCN ước đạt 35ha.
- Ở mức giá hiện tại, cổ phiếu đang được giao dịch tại P/B 2024 là 1.9x. Mức Stock Rating của SZC ở mức 92 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của SZC đóng cửa tăng 2.8% với khối lượng giao dịch tăng đột biến so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy đồ thị giá sẽ có xu hướng rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của SZC cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

SZC – Biên lợi nhuận gộp cải thiện đáng kể

Mã CP	SZC
Giá khuyến nghị	37.35
Giá hiện tại	37.35
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	GIẢM
Mức mục tiêu ngắn hạn	42.70
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	14.32%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	35.40
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	1.21
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	23
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	20.44%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu SZC. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	91.90	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+55	77.50	87.39	18.58%	NẮM GIỮ
SHS	18.40	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+54	16.00	17.47	15.00%	NẮM GIỮ
SSI	33.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	30.30	32.84	11.22%	NẮM GIỮ
PTB	57.20	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+51	56.90	56.10	0.53%	NẮM GIỮ
DXP	12.20	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+48	13.20	12.09	-7.58%	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+47	11.35	11.12	1.76%	NẮM GIỮ
LAS	15.10	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+46	13.60	14.20	11.03%	NẮM GIỮ
BMP	108.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+34	92.10	102.47	17.26%	NẮM GIỮ
TNG	19.40	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+28	19.90	18.98	-2.51%	NẮM GIỮ
MBB	22.05	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+18	18.45	20.99	19.51%	NẮM GIỮ
HSG	22.50	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+16	22.70	21.48	-0.88%	NẮM GIỮ
CII	18.25	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+9	18.25	17.58	0.00%	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+8	11.35	10.99	-1.32%	NẮM GIỮ
KDH	31.40	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+1	31.30	30.27	0.32%	NẮM GIỮ
IJC	14.55	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+1	14.55	13.95	0.00%	NẮM GIỮ
SZC	37.35	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+0	37.35	35.40	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	91.90	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+55	77.50	87.39	18.58%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	68.80	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+55	61.60	67.48	11.69%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	42.20	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+54	38.70	40.99	9.04%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	45.05	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	39.15	43.37	15.07%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	17.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	14.60	16.56	18.84%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	25.60	25.74	3.91%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	24.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	20.00	23.68	22.00%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	27.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	23.80	26.92	15.97%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	55.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	50.10	53.19	10.78%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	57.20	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+51	56.90	56.10	0.53%	64.87	NẮM GIỮ
HAG	13.70	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+49	9.00	12.65	52.22%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	108.00	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+34	92.10	102.47	17.26%	106.87	NẮM GIỮ
PAN	20.55	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+19	20.00	20.12	2.75%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	22.50	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+16	22.70	21.48	-0.88%	26.63	NẮM GIỮ
CII	18.25	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+9	18.25	17.58	0.00%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	24.95	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+3	24.90	23.62	0.20%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	31.40	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+1	31.30	30.27	0.32%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	39.00	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+1	39.15	37.13	-0.38%	44.36	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
SZC	37.35	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+0	37.35	35.40	0.00%	42.70	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
TEG	9.72	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+55	9.80	9.56	-0.82%	12.79	NẮM GIỮ
BSI	51.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	39.80	48.73	28.64%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	29.40	27.38	-4.42%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.45	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	14.45	16.06	13.84%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.26	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	6.10	6.99	19.02%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	46.00	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+52	38.95	43.62	18.10%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	38.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+52	33.75	37.65	13.78%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+47	11.35	11.12	1.76%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	28.00	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+46	23.00	26.29	21.74%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.95	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+34	11.75	11.69	1.70%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.10	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+17	25.10	24.86	3.98%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	41.55	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+16	40.50	39.82	2.59%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+8	11.35	10.99	-1.32%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	14.55	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+1	14.55	13.95	0.00%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	23.80	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+0	23.80	22.50	0.00%	18.09	MUA

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.